

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Đăng kiểm tàu cá**

CỤC TRƯỞNG CỤC THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 1786/QĐ-BNN-TCCB ngày 08/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ văn bản số 3626/BNN-TCCB ngày 21/5/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho ý kiến về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Trung tâm trực thuộc Cục Thủy sản;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Ban Chấp hành Đảng ủy Cục Thủy sản ngày 05/8/2024, ngày 05/9/2024 và Biên bản cuộc họp Tập thể Lãnh đạo Cục Thủy sản ngày 09/8/2024 và ngày 06/9/2024;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm tàu cá tại Tờ trình số 68/TTr-TTĐK-VP ngày 16/8/2024;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Cục Thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Đăng kiểm tàu cá (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Thủy sản, có chức năng thực hiện đăng kiểm, kiểm định và bảo đảm an toàn kỹ thuật nghề cá; bồi dưỡng nghiệp vụ đăng kiểm viên tàu cá, thuyền viên tàu cá, tàu công vụ thủy sản (không bao gồm tàu kiểm ngư) phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của Cục Thủy sản; cung cấp dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ tư vấn thuộc lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Đăng kiểm tàu cá có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật. Kinh phí hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Đăng kiểm tàu cá có trụ sở đặt tại Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Cục Thủy sản kế hoạch dài hạn, trung hạn, hằng năm; các chương trình, đề án, dự án thuộc lĩnh vực chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và theo phân công của Cục trưởng.

2. Tham gia ý kiến góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách chuyên ngành; tham gia xây dựng và phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành theo phân công của Cục trưởng.

3. Về Đăng kiểm tàu cá, tàu công vụ thủy sản

a) Kiểm tra an toàn kỹ thuật và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật cho tàu cá, tàu công vụ thủy sản theo quy định của pháp luật.

b) Thẩm định kỹ thuật thiết kế tàu cá, tàu công vụ thủy sản theo quy định của pháp luật và theo phân công của Cục trưởng.

c) Kiểm tra an toàn kỹ thuật lồng bè, công trình nổi phục vụ cho nuôi trồng thủy sản.

d) Kiểm tra an toàn kỹ thuật phao neo, phao tín hiệu và các thiết bị phục vụ cho an toàn tàu cá tại cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão.

e) Kiểm tra an toàn kỹ thuật các trang thiết bị chuyên ngành liên quan đến hoạt động thủy sản theo sự phân công của Cục trưởng.

4. Về Kiểm định trong hoạt động thủy sản

a) Kiểm định trang thiết bị nghề cá lắp đặt trên tàu cá, các thiết bị phục vụ cho an toàn tàu cá tại cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão.

b) Kiểm định vật tư, vật liệu, máy móc, các trang thiết bị đảm bảo an toàn kỹ thuật lồng bè, cấu trúc nổi phục vụ trong nuôi trồng thủy sản.

c) Kiểm định máy móc, trang thiết bị đòi hỏi nghiêm ngặt về an toàn lắp đặt trên tàu cá nhập khẩu hoặc sản xuất tại Việt Nam.

d) Đánh giá, chứng nhận sự phù hợp đối với vật liệu, máy móc, các trang thiết bị nghề cá được sử dụng, lắp đặt trên tàu cá, khu vực cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão.

5. Tổ chức bồi dưỡng, cấp chứng nhận đã qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đăng kiểm viên tàu cá, các chức danh thuyền viên tàu cá, tàu công vụ thủy sản (không bao gồm tàu kiểm ngư); bồi dưỡng viên chức, người lao động thuộc ban quản lý cảng cá, các nghiệp vụ quản lý cảng cá, an toàn thực phẩm, phân biệt loài thủy sản, nghiệp vụ về truy xuất nguồn gốc thủy sản.

6. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền quy định của pháp luật, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về tàu cá, đăng kiểm tàu cá, kiểm định trong hoạt động thủy sản, bảo đảm an toàn nghề cá và các nghiệp vụ trong hoạt động nghề cá

khác thuộc lĩnh vực được Cục trưởng phân công theo quy định của pháp luật. Thực hiện công tác khuyến ngư về lĩnh vực nghề cá.

7. Tham gia kiểm tra, đánh giá cơ sở đủ điều kiện thực hiện đăng kiểm tàu cá, tàu công vụ thủy sản.

8. Tham gia giám định kỹ thuật và xác định nguyên nhân tai nạn, sự cố liên quan đến trạng thái kỹ thuật tàu cá.

9. Cung cấp dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ tư vấn về chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ trong lĩnh vực tàu cá, cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá, khai thác thủy sản, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, vệ sinh an toàn thực phẩm trên tàu cá.

10. Hợp tác, liên kết với các tổ chức cá nhân trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực tàu cá, cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá, khai thác thủy sản, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, vệ sinh an toàn thực phẩm trên tàu cá.

11. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính; chuyển đổi số, bảo vệ bí mật nhà nước, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực được giao.

12. Xây dựng trình Bộ đề án vị trí việc làm; quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức, lao động hợp đồng; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, hợp đồng lao động của Trung tâm theo quy định pháp luật và phân cấp của Cục trưởng Cục Thủy sản.

13. Quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Cục trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm Đăng kiểm tàu cá có Giám đốc và các Phó Giám đốc do Cục trưởng Cục Thủy sản bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

a) Giám đốc Trung tâm điều hành hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng và trung tâm trực thuộc sau khi có văn bản thẩm định của Cục Thủy sản; bố trí viên chức, hợp đồng lao động theo vị trí việc làm phù hợp với nhiệm vụ được giao.

b) Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo thực hiện một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Các phòng chức năng:

- a) Phòng Tổng hợp và Bồi dưỡng nghiệp vụ
- c) Phòng Đăng kiểm, Kiểm định và Chứng nhận

3. Đơn vị trực thuộc: Trung tâm Đăng kiểm tàu cá Nam bộ, trụ sở đặt tại thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm Đăng kiểm tàu cá Nam bộ không có tư cách pháp nhân, không có con dấu và tài khoản riêng; là đơn vị hạch toán phụ thuộc Trung tâm Đăng kiểm tàu cá.

Các Phòng có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng; lãnh đạo Trung tâm Đăng kiểm tàu cá Nam bộ có Giám đốc và các Phó giám đốc, được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2024.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 913/QĐ-TCTS-VP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm tàu cá; Quyết định số 491/QĐ-TCTS-VP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 5, Điều 2 Quyết định số 913/QĐ-TCTS-VP ngày 01/9/2017 của Tổng cục Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm tàu cá.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm tàu cá và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Bộ NN&PTNT: Vụ TCCB;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lãnh đạo Cục;
- Các đơn vị thuộc Cục Thủy sản;
- Lưu: VT, VP, LTH.

CỤC TRƯỞNG



Trần Đình Luân